**MA TRẬN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN: TOÁN**

**LỚP: 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Chuẩn kiến thức,**  **Kỹ năng của kiến thức** | **Câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | **Tổng số câu** | **Tổng điểm** | **Tổng thời gian** | **Tỉ lệ %** | |
| **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng thấp** | | | **Vận dụng cao** | | |  |  |  | |  |
| **Câu hỏi tự luận** | **Điểm** | **Thời gian (phút)** | **Câu hỏi tự luận** | **Điểm** | **Thời gian (phút)** | **Câu hỏi tự luận** | **Điểm** | **Thời gian (phút)** | **Câu hỏi tự luận** | **Điểm** | **Thời gian (phút)** | **Câu hỏi tự luận** |  |  | |  |
| 1 | Rút gọn biểu thức | Nhân đa thức với đa thức, hằng đẳng thức | Áp dụng phép nhân đa thức với đa thức và hằng đẳng thức để rút gọn biểu thức | 2 | 2 | 10 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 2 | 2 | 10 | | 20% |
| 2 | Phân tích đa thức thành nhân tử | Phân tích đa thức thành nhân tử | Sử dụng thành thạo các phương pháp phân tích đa thức thành nhân tử | 1 | 0,75 | 5 | 1 | 0,75 | 5 |  |  |  |  |  |  | 2 | 1,5 | 10 | | 15% |
| 3 | Tìm x | Phép nhân, hẳng đẳng thức, phân tích đa thức thành nhân tử | Áp dụng phép nhân, hằng đẳng thức, phân tích đa thức thành nhân tử để tìm x | 1 | 0,75 | 5 | 1 | 0,75 | 10 |  |  |  |  |  |  | 2 | 1,5 | 15 | | 15% |
| 4 | Thực hiện phép tính | Cộng trừ hai phân thức | Áp dụng quy tắc cộng trừ hai phân thức để thực hiện phép tính |  |  |  | 1 | 0,5 | 10 |  |  |  |  |  |  | 1 | 0,5 | 10 | | 10% |
| 5 | Toán thực tế | Diện tích hình chữ nhật | Áp dụng công thức diện tích hình chữ nhật để giải bài toán thực tế | 1 | 1 | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 | 1 | 5 | | 10% |
| 6 | Toán thực tế | Đường trung bình của tam giác | Áp dụng tính chất đường trung bình của tam giác để xác định khoảng cách | 1 | 0,5 | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 | 0,5 | 5 | | 5% |
| 7 | Tứ giác đặc biệt | Hình bình hành, hình thoi, hình chữ nhật | Áp dụng các dấu hiệu nhận biết và tính chất hình bình hành, hình thoi, hình chữ nhật để giải toán | 1 | 1 | 10 | 2 | 1,5 | 20 |  |  |  |  |  |  | 3 | 2,5 | 30 | | 25% |
| 8 | Toán thực tế | Phần trăm | Áp dụng toán % tìm đáp án bài toán |  |  |  | 1 | 0,5 | 1 |  |  |  |  |  |  | 1 | 0,5 | 5 | | 5% |
| Tổng | | | | 7 | 6 | 40 | 6 | 4 | 50 |  |  |  |  |  |  | 13 | 10 | 90 | | 100% |
| Tỉ lệ | | | | 60% | | | 40% | | |  | | |  | | |  | 100% |  | |  |
| Tổng điểm | | | | 6 | | | 4 | | |  | | |  | | |  | 10 |  | |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2021-2022**  Môn: **TOÁN 8** Thời gian làm bài: 90 phút |

**Bài 1**. (2 điểm) Tính và rút gọn:

a)  b) 

**Bài 2**. (1,5 điểm) Phân tích đa thức thành nhân tử:

a) b)

**Bài 3**. (1,5 điểm) Tìm x, biết:

a)  b) 

**Bài 4.** (0,5 điểm) Thu gọn biểu thức A = 

|  |
| --- |
| **Bài 5.** (1 điểm)  Bác An dự định lát gạch men cho nền nhà hình chữ nhật có kích thước 8m và 4m bằng loại gạch men hình vuông có diện tích là . Hỏi bác An cần mua bao nhiêu viên gạch? |

**Bài 6.** (0,5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| Tính khoảng cách hai điểm A và B bị ngăn cách bởi một hồ nước như hình vẽ. Biết rằng ED = 12,4 m |  |

**Bài 7:** (2,5 điểm)

Cho tam giác ABC vuông tại A, M là trung điểm của BC. Kẻ MH vuông góc với AB tại H, MK vuông góc với AC tại K.

a) Chứng minh: tứ giác AHMK là hình chữ nhật.

b) Vẽ D là điểm đối xứng với H qua M.

Chứng minh: tứ giác BDCH là hình bình hành. Suy ra DC // MK.

c) Vẽ điểm E đối xứng với M qua H. Chứng minh: tứ giác AMBE là hình thoi.

**Bài 8.** (0,5 điểm)

Giá niêm yết mộc chiếc váy là 500 000 đồng. Nhân dịp Noel cửa hàng thời trang đã giảm giá 20% cho tất cả các mặt hàng. Để tri ân khách hàng thân thiết, cửa hàng giảm giá tiếp 10% so với giá đã giảm. Hỏi chị Ngân là khách hàng thân thiết của cửa hàng thì phải trả bao nhiêu tiền cho chiếc váy trên?

**------------------(HẾT)-------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I**

**NĂM HỌC 2021-2022**

**MÔN TOÁN 8**

Thời gian làm bài : 90 phút (*không kể thời gian phát đề*)

|  |  |
| --- | --- |
| **GỢI Ý BÀI GIẢI** | **ĐIỂM** |
| **Bài 1**. (2 điểm) Tính và rút gọn: | **1x2** |
| **Bài 2:** (1,5 điểm) Phân tích đa thức thành nhân tử: | **0,75x2** |
| **Bài 3**: (1,5 điểm) Tìm x, biết: | **0,75x2** |
| **Bài 4.** (0,5 điểm)  A = | **0,5x2** |
| **Bài 5.** (1 điểm)  Diện tích nền nhà hình chữ nhật là:    Số viên gạch bác An cần mua là:  32 : 0,16 = 200 (viên gạch) | **0,5x2** |
| **Bài 6.** (0,5 điểm)  Xét có    DE là đường trung bình của  AB = 2 DE = 12,4.2 = 24,8 m | **0,5** |
| **Bài 7:** (2,5 điểm) |  |
| a) Chứng minh: tứ giác AHMK là hình chữ nhật.  + Nêu được 3 góc vuông.  + Kết luận | **1** |
| b) Chứng minh: tứ giác BDCH là hình bình hành.  + Nêu được M là trung điểm 2 đường chéo BC và DH.  + Kết luận.  Chứng minh: DC MK.  + DC BH.  + BH MK.  + Kết luận. | **0,5x2** |
| Chứng minh: tứ giác AMBE là hình thoi.  + Nêu được H là trung điểm AB → AMBE là hình bình hành.  Mà AB ⊥ ME tại H.  Suy ra: AMBE là hình thoi. | **0,5** |
| **Bài 8.** (0,5 điểm)  Số tiền chị Ngân phải trả cho chiếc váy trên là:  (đồng) | **0,5** |